T012 BD 3 (42) 187-Q5-P13-Âm Nhạc Phát Khởi Giác Ngộ-Thần Thông Du Hý

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH PHƯƠNG QUẢNG ĐẠI TRANG NGHIÊM QUYỂN 5

Phẩm 13: ÂM NHẠC PHÁT KHỞI GIÁC NGỘ

Lúc bấy giờ, Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo: –Bồ-tát sống nơi vương cung, ý muốn xuất gia. Tám chúng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn- thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, cùng với Phạm thích Tứ Thiên vương thường đem đủ các thứ cần dùng cúng dường Bồ-tát, hoan hỷ ca ngợi. Một hôm chư Thiên, Rồng, thần Càn-thát-bà... mỗi vị đều tự suy nghĩ: "Bồ-tát xuất hiện cõi đời là nhằm hoàn thành việc cứu độ chúng sinh, dùng Tứ nhiếp pháp để nhiếp hóa tất cả. Nay căn cơ chúng sinh đã thuần phục, sao Bồ-tát cứ ở mãi nơi thâm cung mà chẳng xuất gia thành đạo để độ họ, nếu chẳng kịp thời, e rằng tâm thiện của chúng sinh sẽ thay đổi, khó giữ, sau này thành Bậc Chánh Giác không thể độ được". Suy nghĩ như vậy rồi, tất cả đồng đến trước mặt Thái tử đảnh lễ với lòng hy vọng thưa: –Làm thế nào chúng tôi mới được thấy Thái tử xuất gia học đạo, ngồi nơi tòa Bồ-đề hàng phục chúng ma, thành Bậc Chánh Đẳng Chánh Giác, có đủ Mười lực, Bốn vô sở úy, Mười tám pháp bất cộng của chư Phật, ba phen mười hai lần chuyển Pháp luân vô thượng, hiện đủ thần thông thâm diệu để chúng sinh nhờ đó mà đạt được an lạc trọn vẹn? Đức Phật bảo các vị Tỳ-kheo: –Bồ-tát trải qua nhiều kiếp trong cõi sinh tử đều không do người khác giác ngộ mà luôn tự mình dạy lấy mình, thông tỏ phương pháp tu tập của tất cả pháp hạnh lành ở thế gian và xuất thế gian, luôn biết vận dụng thần thông diệu dụng đúng thời, chưa từng khiến cho chúng sinh thoái chuyển hay làm mất căn lành của họ, giống như thủy triều ở biển cả chẳng khi nào lẫn lộn, dùng trí tuệ thần thông hiểu thấu mọi căn cơ của chúng sinh, lúc nào có thể thâu nhiếp làm chuyển hóa đưa đến các lợi ích, lúc nào thì nên hàng phục chế ngự, lúc nào sẽ độ thoát, lúc nào thì nên lìa bỏ, lúc nào nên thuyết pháp, lúc nào cần im lặng, lúc nào cần tu tập trí tuệ, lúc nào phải tụng niệm, lúc nào cần tư duy, lúc nào phải ở riêng một chỗ tu tập, lúc nào thì đến chúng hội Sát-đế-lợi, Bà-la-môn hoặc đến với chúng hội Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát- bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, cùng với Phạm vương, Đế Thích, Hộ thế, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di... Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo: –Tất cả các vị Bồ-tát mang thân mạng sau cùng đều xuất gia, luôn được thần lực của mười phương vô biên a-tăng-kỳ thế giới chư Phật, Như Lai hộ niệm, vì thế nơi vương cung luôn có tiếng đàn ca trống nhạc phát ra âm thanh vi diệu khuyến thỉnh Bồ-tát, cất lên bài kệ: Trong cung thể nữ luôn đàn ca Muốn cho Bồ-tát mãi đắm chìm Mười phương chư Phật đầy thần lực Biến âm thanh kia thành pháp ngôn Ngài từng thấy chúng sinh đau khổ Phát nguyện làm bậc chúng tựa nương Lành thay! Xưa từng tu vạn hạnh

Nay chính là lúc nên xuất gia Nhớ xưa Ngài đã vì muôn loài Thân mạng tay chân chẳng hề tiếc Trì giới, nhẫn nhục với tinh cần Thiền định trí tuệ đều tu tập Mong đạt Bồ-đề, quả thắng phước Toàn thể thế gian ai sánh kịp Chúng sinh đầy những tham, sân, si

Dùng đạo từ bi để nhiếp phục Ngài ở nơi tà kiến, ngu si Phát tâm đại Bi vô cùng tận Tích chứa vô biên phước đức trí Thiền định thanh tịnh khởi thần thông Thân quang chiếu khắp mười phương cõi Như trăng sạch mây luôn ngời sáng Vô lượng khúc thanh âm kỳ diệu Khuyến thỉnh Bồ-tát mau xuất gia. Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo: –Bấy giờ Bồ-tát ngự nơi cung điện vô cùng cao sang, tất cả mọi vật cần dùng luôn đầy đủ, điện đường lầu gác trang hoàng bằng nhiều thứ bảo vật; cờ phướn, dù lọng bày biện khắp nơi; các thứ lưới báu, chuông quý cũng như vô số rèm gấm thêu đính bằng ngọc Anh lạc treo giăng mọi chốn; mọi cầu lớn nhỏ bắc qua các lối đi đều dùng ván quý làm thành; nơi nơi chốn chốn đều có lò hương quý xông các loại danh hương; trên cao là những loại ngọc quý kết chùm, màn che giăng kín; nước trong các ao hồ luôn trong mát; trong hồ có đủ loại chim quý, nào Vịt trời, Nhạn, Uyên ương, Khổng tước, Phỉ thúy, Ca-lăng-tần-già, Cộng mạng... luôn cất tiếng phát ra âm thanh dịu dàng; nền đất đều dùng ngọc lưu ly làm thành, tỏa ánh sáng trong dịu ví như gương soi, xinh đẹp trang nghiêm không thể diễn tả hết được, trời người trông thấy đều hoan hỷ. Vào một hôm, các thể nữ đang khảy đàn ca hát, nhưng do thần lực của mười phương chư Phật nên âm thanh ấy trở thành bài tụng: Xưa kia Thế Tôn phát nguyện lớn Thương xót chúng sinh không nơi nương Nếu chứng Đẳng giác dùng cam lộ Cứu đô muôn loài lìa khổ não Như xưa chư Phật tu các hạnh An trụ chốn núi rừng yên tĩnh Chứng đắc Như Lai Nhất thiết trí Thấy người nghèo đói thí tài bảo Thế Tôn xưa kia từng đại thí Tiền bạc, vật báu đều bỏ lìa Vì cứu muôn loài mưa pháp vũ Nay đã đúng thời nên xuất gia. Đã trì tịnh giới không sai phạm Tự thân nhiều kiếp thường tu tập Giải thoát muôn loài khỏi não phiền Nay đúng là lúc nên xuất gia.

Trăm ngàn kiếp luôn tu nhẫn nhục
Thế gian lời ác đều nhận lãnh
Thường dùng nhẫn nhục để chế ngự
Nay đã đúng thời nên xuất gia.
Tinh tấn đã từng luôn kiên định
Tu tập bao đời trừ chúng ma
Dứt sạch hết thảy ba đường ác
Nay đúng là lúc nên xuất gia.
Từng tu thiền định trừ cấu nhiễm
Tưới mưa cam lộ khắp quần sinh
Thế gian đói khát được sung mãn
Nay đã đúng thời nên xuất gia.
Là Bậc Đại trí tuệ vô biên
Diệt hết mê lầm cùng tà kiến
Xưa từng tư duy phát đại nguyện
Nay đúng là lúc nên xuất gia.
Bao nhiêu kiếp xưa từng tu tập
Từ, Bi, Hỷ, Xả, vô lượng tâm
Đã đem tất cả thắng hạnh ấy

Ban cho muôn loài khắp thế gian
Thể nữ đàn ca thật dịu êm
Hy vọng Bồ-tát mãi đắm chìm
Chư Phật mười phương đầy thần lực
Nên khiến dục âm thành pháp âm
Thế Tôn xưa từng là quốc vương
Giữa đường từng gặp người hành khất
Xin cả đất nước cùng ngôi vua
Vui lòng xả bỏ không hối hận
Thế Tôn từng làm Bà-la-môn
Tên là Du-ca rất tinh tấn
Từ hiếu phụng dưỡng cha mẹ hiền
Dẫn dắt Bà-la-môn vô số
Cùng bao chúng sinh về nẻo thiện
Lìa thân mạng ấy sinh cõi trời
Thế Tôn xưa từng là Tiên nhân
Dấy tâm đại Bi không oán hận
Tất cả vết thương đều lành lặn
Xưa từng là vị Tiên Xa-ma
Cùng cha mẹ khổ hạnh núi cao
Vua bắn tên độc trúng vào người
Từ bi không hận vui vẻ chết
Thế Tôn từng làm hươu sắc vàng
Thấy người qua sông bị chìm đắm
Tâm từ phát khởi nên cứu giúp
Sau bị phản bội không giận dữ
Thế Tôn xưa từng là vị Tiên
Châu báu nhầm rơi xuống biển cả
Dấy tâm tinh tấn vượt hiểm nguy
Long vương kinh hoảng hoàn châu ngọc
Nhớ xưa từng là một Tiên nhân
Tâm Từ thương chim nên che chở
Có kẻ theo đòi lại chim ấy
Tự cắt thịt mình mà đổi lấy
Cùng chim nặng nhẹ thảy tương đồng
Vì chim nên cuối cùng vong mạng
Lại nhớ xưa là tiên Xa-ma
Có người đến hỏi cây bao lá
Khéo biết ít nhiều đều đáp rõ

Người ấy chẳng tin, trời chứng minh
Nhớ xưa từng là chim Anh vũ
Đế Thích hóa người đến hỏi vặn
Chỗ cây trú ngụ đã héo khô
Chẳng lìa, còn chỗ đâu mà ở?
Đáp rằng nhờ đó mới lớn khôn
Đế Thích nghĩ rằng việc hy hữu
Liền khiến cây khô thành tốt tươi
Là bậc thọ trì bao đức lành
Chúng sinh thế gian được yên ổn
Nương biển công đức Phật vô biên
Như thế thần lực mười phương Phật
Ngợi ca công đức của Bồ-tát
Biến các khúc thể nữ đàn ca
Khuyến thỉnh Bồ-tát mau xuất gia.
Nhiều kiếp Thế Tôn phát nguyện lớn
Dứt sạch sinh tử khổ chúng sinh
Xin nhớ hạnh tu từ bao kiếp
Nay đúng là lúc nên xuất gia.
Thế Tôn từng trải vô biên kiếp
Đem bao châu báu cùng vàng bạc
Thân mạng, ngôi vua cùng vợ con
Hoan hỷ bố thí người cầu khẩn
Từng là thủ lĩnh Tràng Nha vương
Có trăng, đèn, tóc báu, từ bi
Mắt dịu dũng mãnh hơn các vua
Đều do thần lực hành bố thí
Đã từng nhiều kiếp siêng gìn giữ
Giới luôn thanh tịnh tợ minh châu
Kiên tâm gìn giữ không tì vết
Cũng như Mao ngưu quý đuôi mình
Thế Tôn từng là đại Tượng vương
Thợ săn bắn tên trúng thân Ngài
Vẫn dấy tâm Từ không thù oán
Cho hết sáu ngà giữ giới tịnh
Thế Tôn cũng từng bao nhiêu kiếp
Quyết tu nhẫn nhục chịu khổ đau
Thế Tôn xưa từng làm thân gấu
Thấy người đói lạnh nên dưỡng nuôi

Kẻ ấy ra đường gặp thợ săn
Cùng trở lại giết, tâm chẳng hận
Ngài đã tinh tấn không thoái chuyển
Vì đạt giác ngộ tu vạn hạnh
Ma vương, ma quân đều hàng phục
Nay đã đúng thời nên xuất trần.
Thế Tôn xưa từng là ngựa quý
Ruổi dong khắp nẻo lợi ích ban
Cõi nơi nước Dạ-xoa cứu chúng sinh
An trụ muôn loài nơi vô úy
Vô biên kiếp tinh tấn như vậy
Trí lực thần thông trừ phiền não
Tâm luôn nhu hòa trụ thiền định
Đem lợi ích đến cho chúng sinh
Nhớ xưa từng là vị quốc vương
Khiến mọi chúng sinh hành Thập thiện
Do nhân chúng sinh tu hạnh lành
Sau khi quá vãng sinh Phạm thế
Bồ-tát biết rõ thiện, bất thiện
Thông tỏ căn tánh mọi chúng sinh
Trí tuệ thấu đạt mọi nghĩa lý
Nay đã đúng thời nên xuất gia.
Xin Ngài thương chúng sinh tà kiến
Chìm trong sinh, lão, bệnh, tử khổ
Dứt sạch nẻo tử sinh, hiểm ác
Chỉ đường đến chân thật Niết-bàn
Như thế tất cả mười phương Phật
Ca ngợi công đức của Bồ-tát
Biến mọi khúc thể nữ đàn ca
Khuyến thỉnh Bồ-tát mau xuất gia.
Xưa từng là vua tên Thắng Phước
Thi-lợi-ni-di-ngật-sắc-trá
Cùng Kê-tát-lê-khiên-da-nhã
Trí đạo bừng sáng tâm kiên cố
Giới như trăng tỏ, đức càng cao
Vì tri ân bỏ uy đức lớn
Làm tiên hình nguyệt thật oai hùng
Giác tâm thêm lớn cầu diệu pháp
Hạnh thù thắng Nguyệt Quang Thiện Trụ

Rộng thí cho người khắp địa trần
Thí tóc báng bỏ thân thanh tịnh
Vô lượng kiếp vua luôn làm thế
Điều khó xả Ngài đều xả được
Được chư Như Lai tưới mưa pháp
Xưa từng được gặp hằng sa Phật
Ngài đều dốc tu không lầm lỗi
Mong đạt giác ngộ độ muôn loài
Nay đã đúng thời mau xuất gia.
Việc xưa chưa tường tận
Gặp Phật Kiên Cố Hoa
Chỉ một niệm thanh tịnh
Thấy Tỳ-lô-xá-na
Lại gặp Phật Chiên-đàn
Dâng cúng dường cỏ, đuốc
Khi Phật đi vào thành
Dùng vàng mịn rải đất
Gặp Phật Pháp Tự Tại
Thuyết pháp khen lành thay
Gặp Phổ Quang Như Lai
Liền niệm Nam-mô Phật
Thấy Phật Đại Tự Quang
Dùng hoa vàng cúng dường
Gặp Quang Tràng Như Lai
Dùng thức ăn hiến cúng
Lại thấy Phật Trí Tràng,
Vô ưu hoa Như Lai
Đem cháo để cúng dường
Phát đủ thệ nguyện lớn
Lại gặp Phật Bảo Phát
Dùng đèn sáng cúng dường
Thấy Hoa Quang Như Lai
Dùng thuốc quý dâng cúng
Lại gặp Phật Vô Úy
Chuỗi Anh lạc hiến dâng
Bà-chi-gia-la Phật
Cúng Ba-đầu-ma báu
Thấy Phật Ta-la Vương
Dùng sữa tươi cúng dường

Thí Danh Xứng Như Lai
Phụng cúng tòa Sư tử
Lại gặp Phật Chân Thật
Và Cao Trí Như Lai
Thường đảnh lễ đi nhiễu
Lại gặp Phật Long Thí
Dùng y phục cúng dường
Thấy Phật Tăng Thượng Hạnh
Liền cúng chiên-đàn hương
Lại thấy Phật Trí Sa
Cúng dường y bát quý
Lại thấy Phật Đại Nghiêm
Dâng hoa Ưu-bát-la
Lại gặp Phật Quang Vương
Cúng dường bao vật báu
Lại thấy Phật Thích-ca
Dâng hoa sen bằng vàng
Lại thấy Phật Túc Vương
Ngợi khen đức hạnh Phật
Lại thấy Phật Nhật Diện
Dâng cúng hoa Trang nhĩ
Lại gặp Phật Diệu Ý
Rải cúng hoa Chân đầu
Lại gặp Phật Giáng Long
Dâng cúng Ma-ni bảo
Lại gặp Phật Tăng Ích
Dâng cúng nhiều lọng quý
Lại gặp Phật Dược Sư
Dâng cúng tòa thắng diệu
Gặp Phật Sư Tử Tràng
Phụng cúng các lưới báu
Lại gặp Phật Trì Đức
Dùng âm nhạc cúng dường
Lại gặp Phật Ca-diếp
Dâng cúng mọi bảo hương
Lại thấy Phật Phóng Quang
Dùng hoa thơm dâng cúng
Lại gặp Phật A Bỉ
Dâng cúng đài thắng diệu

Lại thấy Phật Thế Cúng
Dâng hiến nhiều vòng hoa
Lại gặp Phật Đa-già
Ngôi Thiên vương cũng bỏ
Lại gặp Phật Kê Giáng
Dâng cúng nhiều diệu hương
Lại gặp Phật Đại Quang
Xả thân để cúng dường
Lại gặp Phật Thượng Hoa
Hiến cúng nhiều bảo vật
Lại gặp Phật Pháp Tràng
Tung diệu hoa hiến cúng
Lại gặp Phật Tác Quang
Cúi dâng hoa Ưu-bát
Hết lòng để cúng dường.
Như thế đối với vô lượng Phật
Mỗi mỗi đều dâng để cúng dường
Cúng dường tất cả không thiếu sót
Mong Ngài nhớ lại trong quá khứ
Đã từng cúng dường chư Như Lai
Chúng sinh khổ não không chỗ nương
Xin mau nhớ nghĩ xuất gia gấp.
Nhớ xưa Ngài gặp Phật Nhiên Đăng
Chứng thanh tịnh vô sinh nhẫn pháp
Cùng năm thần thông không thoái chuyển
Từ đó gắn bó chốn già-lam
Hết lòng phụng hiến vô số Phật
Các pháp hữu vi đều vô thường
Ngôi vua, năm dục không còn mãi
Chúng sinh đang bị khổ bức bách
Nguyện mau xuất gia cứu thế nhân.
Bao thanh âm thể nữ đàn ca
Để lòng Bồ-tát thêm mê hoặc
Thần lực chư Phật khắp mười phương
Làm cho phát ra muôn diệu pháp.
Phiền não ba cõi
Tợ như lửa nung
Mê hoặc chẳng lìa
Thường bị thiêu đốt

Ví như mây nổi
Phút chốc chẳng còn
Hợp rồi lại tan
Như nơi du hý
Niệm niệm qua đi
Như làn điện chớp
Biến mất rất mau
Như nước chảy nhanh
Do ái, vô minh
Chuyển luân năm nẻo
Xoay vòng không dứt
Như bánh xe nung
Đắm trong năm dục
Như chim mắc lưới
Dục như oán tặc
Thật đáng sợ thay
Kẻ ham năm dục
Như giẫm trên dao
Người đắm năm dục
Như ôm cây độc
Bậc Trí bỏ dục
Như bỏ chốn nhơ
Năm dục tối tăm
Khiến cho mất niệm
Thường là đáng sợ
Nhân của khổ sầu
Luôn mãi tử sinh
Tạo muôn trói buộc
Do đó nổi trôi
Theo dòng sinh tử
Bậc Thánh xả nó
Như bỏ đờm dơ
Như gặp chó dữ
Mau chân để tránh
Như dao bôi mật
Như đầu độc xà
Như giáo kích nhọn
Như bình đầy phân
Nếu chẳng rời bỏ

Ví như chó đói
Cạp mãi xương khô
Năm dục không thật
Do vọng kiến sinh
Như trăng trong nước
Như tiếng trong hang
Đều là ảo ảnh
Như bọt nước trào
Theo phân biệt sinh
Nào phải pháp thật
Tuổi còn trai trẻ
Ngu si đắm ái
Cho là có mãi
Nên chẳng chán rời
Già bệnh chết tới
Thanh tráng cũng tan
Gặp bao điều ác
Kẻ có tiền của
Chẳng biết lìa xa
Khi năm nhà mất
Liền sinh khổ sầu
Ví như cây lớn
Hoa trái đầy cành
Người người hái phá
Cành lá tan tành
Nếu chẳng đoái hoài
Bệnh nghèo già yếu
Cũng đều như vậy
Ví như chim dữ
Thế gian đều ghét
Như lửa sấm sét
Đốt cháy cây to
Như nhà mục nát
Đổ nhào nay mai
Có pháp xa lìa
Sinh lão bệnh tử
Mong Ngài xuất gia
Vì cả muôn loài
Nói rõ pháp ấy

Sinh lão bệnh tử
Trói buộc chúng sinh
Như Ma-lâu-ca
Quấn cội Ni-câu
Khiến cây không lớn
Gốc bị hư hoại
Ví như sương buốt
Làm rừng cây xác
Tuổi trẻ sắc đẹp
Rồi sẽ hoại suy
Ví như lửa núi
Tràn khắp bốn phương
Muôn thú trong ấy
Khổ sở kinh hoàng
Trong cõi tử sinh
Cũng lại như vậy
Nguyện mau xuất gia
Cứu thoát muôn loài.
Từng quán bệnh khổ
Sầu hại chúng sinh
Ví như rừng hoa
Vì sương gầy héo
Từng quán chết khổ
Ân ái đoạn lìa
Quyến thuộc phân chia
Không còn gặp lại
Ví như sông chảy
Hoa rụng trôi theo
Sức lực hao mòn
Đâu còn tự tại
Riêng mình một bước
Theo nghiệp mà đi
Thọ mạng dẫu lâu
Tránh sao khỏi chết
Như Kim sí điểu
Xơi thịt loài Rồng
Cũng như Tượng vương
Bị Sư tử hại
Như cá Ma-kiệt

Bụng nuốt bao loài
Cũng như lửa dữ
Đốt cháy rừng cây
Mong Ngài nhớ lại
Phát nguyện rộng lớn
Nay đã đúng thời
Nên mau xuất gia.
Thể nữ nhạc ca
Mê hoặc Bồ-tát
Thần lực chư Phật
Biến thành pháp âm
Các pháp hữu vi
Đều sẽ hoại diệt
Như điện trên không
Hiện ra rồi tắt
Cũng như ngói bể
Như vật tạm dùng
Như tường cỏ mục
Cũng như bờ sỏi
Nương theo nhân duyên
Đều không chắc thật
Như đèn trước gió
Như bọt nước tụ
Như bọt nước tung
Giống như cây chuối
Thân chẳng vững bền
Như tuồng ảo hóa
Như thuật Không quyền
Luôn luôn thay đổi
Kẻ ngu chẳng tỏ
Vọng sinh đắm tham
Ví như sức người
Cùng lấy Ma-tỷ
Hòa hợp quấn gỗ
Mới làm thành dây
Lìa ra một mối
Dây kia chẳng thành
Mười hai nhân duyên
Phân ra từng phần

Quá hiện vị lai
Không có thể tánh
Muốn mà chẳng được
Cũng lại như trên
Ví như hạt giống
Nảy lên thành mầm
Mầm và hạt giống
Chẳng một chẳng hai
Do từ vô minh
Liền sinh các hành
Vô minh và Hành
Cũng lại như thế
Bất tức bất ly
Thể tánh không tịch
Hiểu rõ nhân duyên
Cầu không thể được
Ví như ấn bùn
Bùn không mang dấu
Trong bùn không dấu
Cần dùng bùn nặn
Thành tượng được thấy
Căn cảnh nương nhau
Sinh ra nhãn thức
Căn, cảnh, thức hợp
Gọi là năng kiến
Cảnh không ở thức
Thức chẳng ở cảnh
Trong cảnh, thức, căn
Vốn không chỗ thấy
Phân biệt vọng chấp
Cảnh giới cùng sinh
Bậc Trí quan sát
Tướng trạng tuyệt không
Đều như mộng ảo
Ví như kéo lửa
Sức người, nhùi, cây
Ba món hòa hợp
Lửa liền khởi sinh
Trong ba pháp ấy

Vốn không có lửa
Hòa hợp tạm có
Gọi là chúng sinh
Với đệ nhất nghĩa
Đều chẳng thể thành
Ví như yết hầu
Cùng với lưỡi, môi
Tác hợp thành tiếng
Mỗi thứ phân ra
Tiếng không thể có
Các duyên hòa hợp
Mới tạo âm thanh
Bậc Trí quán thanh
Niệm niệm nối tiếp
Nào phải pháp thật
Như tiếng hang vang
Thật không thực có
Như đàn không hầu
Dây, vật cùng ta
Hòa hợp phát tiếng
Vốn không đến đi
Ở trong các duyên
Cầu tiếng chẳng được
Lìa duyên cầu tiếng
Chẳng thể được đâu
Các uẩn trong ngoài
Thảy đều vắng lặng
Không Ngã không Nhân
Cũng không Thọ mạng
Nhớ từ xa xưa
Gặp Phật Nhiên Đăng
Chứng đắc tối thắng
Pháp diệu chân thật
Nay mong Bồ-tát
Nên vì muôn loài
Rưới pháp cam lộ
Làm cho sung mãn.
Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo:

–Bồ-tát nghe rõ bài kệ ấy rồi, chuyên tâm chánh niệm hướng về Bồ-đề chẳng lúc nào lơ là. Vì sao vậy? Vì Bồ-tát trải qua nhiều kiếp sinh tử luôn tôn trọng cung kính cúng dường chánh pháp cùng các bậc thầy diễn thuyết chánh pháp; phát sinh đức tin thanh tịnh, vững chắc đối với chánh pháp; ham thích và an trụ trong chánh pháp; lắng nghe chánh pháp, tâm không hề chán nản, cho là đủ. Từ đó khai ngộ chúng sinh, đem chánh pháp ban bố cho họ khiến họ sinh lòng tôn quý sâu xa; vì họ mà diễn thuyết không mong báo đáp; không thuyết pháp vì cầu tiền tài, vật báu; vì họ mà thuyết pháp, chưa từng có tâm sẻn pháp, luôn tinh tấn dũng mãnh, một lòng tinh cần cầu pháp. Pháp là nơi nương tựa, bảo vệ giữ gìn pháp, trụ nơi nhẫn nhục tu các hạnh

Bát-nhã, thấu đạt các phương tiện.

Đức Phật bảo các vị Tỳ-kheo: –Bồ-tát trải qua nhiều kiếp luôn xa lìa những tai hại của năm dục ở thế gian, chỉ vì muốn thành tựu sự nghiệp độ sinh nên thị hiện ở cảnh giới tham dục này; tích chứa làm tăng trưởng năng lực của tất cả căn lành, phước đức thù thắng; thị hiện sống, hưởng thụ trong cảnh năm dục sung túc, đầy đủ, đẹp đẽ nhưng tâm luôn tự tại. Bồ-tát bấy giờ nhớ lại những thệ nguyện từ xa xưa, do những thệ nguyện ấy mà luôn tư duy về Phật pháp. Tất cả các sự việc quá khứ như hiện ra trước mắt, vì vậy Bồ-tát khởi tâm đại Bi quán sát thế gian, nhận thấy giàu sang tột cùng cũng sẽ trở thành hoại diệt; lại quan sát cảnh sinh tử nhiều phiền não xấu ác nguy hiểm, kinh sợ muốn mau trừ diệt chúng để nhập Đại Niết-bàn. Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo: –Từ lâu, Bồ-tát đã rõ mọi khổ lụy sinh tử nên chẳng hề tham đắm, chỉ vui thích mong cầu công đức chân thật của các Bậc Như Lai, nương nơi cảnh A-lan-nhã tịch tĩnh, tâm thường an lạc, tự làm lợi ích cho mình và đem lại lợi ích cho người. Đối với đạo Vô thượng, Bồ-tát luôn dũng mãnh tinh tấn vì muốn cho tất cả chúng sinh đều được an lạc, được lợi ích, được tịch tĩnh, đạt đến giải thoát. Bồ-tát thường khởi tâm đại Từ bi, dùng Bốn nhiếp pháp để nhiếp phục chúng sinh không hề mệt mỏi, xem chúng sinh như thể con mình, đối trước mọi cảnh tâm không tham đắm, bày hội đại thí làm tăng trưởng các phước đức, lìa xa tham lam bỏn sẻn, bố thí không mong cầu đáp lại, ở nơi cõi sinh tử mà luôn dũng mãnh tinh tấn, khéo hàng phục mọi tham sân, kiêu mạn, ganh ghét cùng các thứ phiền não khác. Luôn tu tập phát huy trí tuệ, vận áo giáp đại thí, phủ kín giáp đồng tinh tấn, dùng tâm đại Bi cứu độ muôn loài, trí lực kiên cường thường không thoái chuyển, đối với chúng sinh tâm luôn bình đẳng tùy theo ý thích của họ mà đều ban cho đầy đủ. Bồ-tát luôn thấu đạt lẽ khế hợp, thông tỏ mọi pháp và phi pháp, luôn hướng tâm về đạo giác ngộ, ba việc trong tuệ thí đều thanh tịnh, dùng trí tuệ kim cang diệt sạch bốn ma, thành tựu mọi giới hạnh, làm chủ ba nghiệp thân, khẩu, ý cho đến một lỗi lầm nhỏ cũng không thể xảy ra; tâm luôn thanh tịnh, đối với các việc xấu như bị nói lời ác, bị hủy nhục, phỉ báng, khinh rẻ, hay bị đánh đập, trói buộc, tâm không hề não loạn; luôn giữ hạnh nhẫn nhục, tâm tánh hòa thuận dịu dàng, vững vàng kiên định trong sự nghiệp tu tập; đối với mọi điều thiện, tâm không thoái chuyển, trí lực nhớ nghĩ luôn đầy đủ, thường tu chánh định nên đạt được trí tuệ sáng suốt có năng lực diệt trừ tăm tối; tâm thường quán tưởng về các pháp Khổ, Không, Vô thường, Bất tịnh. Bồ-tát đã tu tập vững vàng Tứ niệm xứ, Tứ chánh cần, Tứ như ý túc, Ngũ căn, Ngũ lực, Thất Bồ-đề phần, Bát thánh đạo; tâm thường an trụ trong pháp Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na, tuệ quán sâu xa lý duyên khởi, giác ngộ chân lý; thường tự

mình thông tỏ, chẳng ỷ lại vào kẻ khác giúp sức, chứng đắc ba cửa giải thoát, với tuệ giải thoát biết rõ mọi pháp như mộng ảo, như bóng hình, như trăng trong nước, như ảnh trong gương, như ánh lửa bùng lên, như tiếng gọi vang xa rồi mất. Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo: –Bồ-tát trải qua nhiều kiếp đối với bốn oai nghi, luôn an trú trí tuệ đó, sức tinh tấn đó, công đức đó, lợi ích đó trong chân như, được mười phương chư Phật hộ niệm khiến cho tiếng đàn ca xướng của thể nữ trong cung trở âm thanh vi diệu, khuyến phát Bồ-tát xuất gia. Bồ-tát cũng muốn giáo hóa các thể nữ trong cung ngay lúc đó chứng được bốn loại pháp môn. Thế nào là bốn loại pháp môn? –Một là dùng các phương tiện Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự mà nhiếp phục tất cả. –Hai là nối tiếp và phát huy sự tồn tại của Tam bảo khiến cho mãi gắn bó với đời, tất cả trí tánh và nguyện lực đều không thoái chuyển. –Ba là trí lực kiên cố, tâm đại Từ đại Bi với chúng sinh không hề bỏ.

–Bốn vì để đạt được năng lực trí tuệ thù thắng, phân biệt rõ tất cả phần pháp Bồ-đề, và để đạt được các pháp môn đại trang nghiêm ngay tức khắc. Đó là bốn thứ pháp môn dùng để giáo hóa các thể nữ trong vương cung, tức là thị hiện đại thần thông khiến các thể nữ hiểu rõ các pháp môn trong trăm ngàn ngôn từ phát ra từ âm nhạc. Nó nói về tâm rộng lớn thương xót chúng sinh, tâm cầu Bồ-đề, làm phát khởi Thâm tâm tức là phát khởi lòng tịnh tín đối với Phật pháp, lìa bỏ kiêu mạn, tôn quý chánh pháp, biết rõ điều thiện và bất thiện, luôn nhớ nghĩ đến các pháp của chư Phật như Bố thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ; sáu pháp Thần thông; bốn Nhiếp pháp, bốn Vô lượng tâm, bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy phần Bồ-đề, tám Thánh đạo; phân biệt rõ ràng các pháp Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na, vô thường, khổ, không, vô ngã, bất tịnh, vô tham tịch diệt, vô sinh tận trí cho đến Niết-bàn. Bồ-tát thị hiện thần thông khiến cho âm nhạc của thể nữ hòa tấu phát ra các thứ âm thanh như thế. Các thể nữ nghe những âm thanh ấy đều sinh tâm hy hữu, vui mừng tột bậc đạt được điều chưa từng có. Đức Phật nói với các vị Tỳ-kheo: Thời gian Bồ-tát sống nơi vương cung đã độ cho tám vạn bốn ngàn thể nữ phát tâm Vô thượng Bồ-đề, lại có vô lượng trăm ngàn chư Thiên nghe các pháp ấy đạt được tâm Bất thoái chuyển đối với đạo Vô thượng Bồ-đề nên đọc các bài kệ khuyến thỉnh Bồ-tát mau chóng xuất gia.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.